

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI

**BÀI: Hoạt động thương mại giữa Việt Nam với thị trường Vương quốc Anh
trong tháng 7/2024**

THUỘC NHIỆM VỤ

**“Thu thập, tổng hợp, phân tích và cung cấp thông tin phục vụ triển khai
hiệp định CPTPP năm 2024”**

Hà Nội, 2024

Hoạt động thương mại giữa Việt Nam với thị trường Vương quốc Anh trong tháng 7/2024

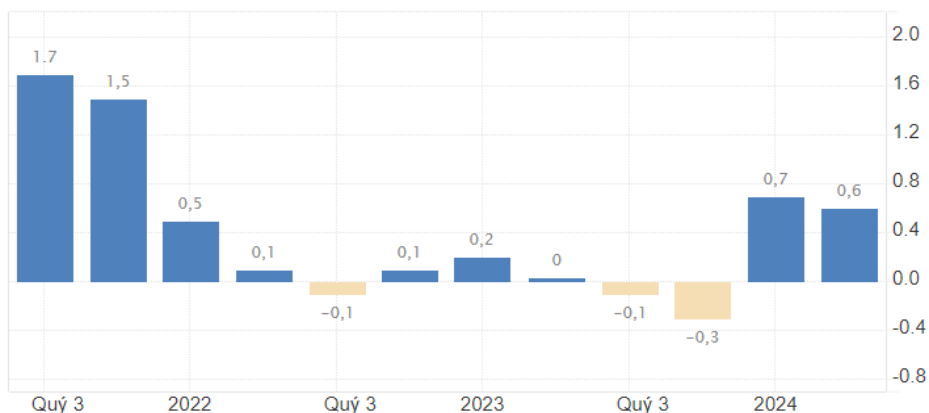
Các tháng đầu năm 2024, kinh tế Vương quốc Anh dần thoát khỏi tình trạng suy thoái của năm 2023. Tuy nhiên, hoạt động tiêu dùng vẫn suy yếu trong bối cảnh giá cả nhiều mặt hàng tăng cao, ảnh hưởng tiêu cực đến chi tiêu tiêu dùng của người dân.

- Tăng trưởng GDP

Tốc độ tăng trưởng GDP của Vương quốc Anh đạt 0,6% theo quý trong quý II/2024. Trong đó, lĩnh vực sản xuất, dịch vụ tăng trưởng 0,8%, với đóng góp lớn nhất đến từ nghiên cứu và phát triển khoa học (đạt 11%, mức cao nhất kể từ năm 2020). Mặt khác, sản xuất giảm nhẹ 0,1%, dẫn đầu là sản xuất thiết bị vận tải (-1,8%) và dệt may, trang phục và sản phẩm da (-6,6%); lĩnh vực xây dựng cũng giảm 0,1%. Đáng chú ý, tiêu dùng của chính phủ tăng vọt 1,4%, dẫn đầu là hoạt động trong lĩnh vực hành chính công, quốc phòng và giáo dục, bù đắp cho sự sụt giảm trong lĩnh vực y tế. Ngoài ra, chi tiêu hộ gia đình tăng nhẹ 0,2%, chủ yếu là tiêu dùng trong giao thông, nhà ở, văn hóa - giải trí; thương mại giảm chủ yếu do xuất khẩu giảm.

Biểu đồ: Tăng trưởng GDP của Vương quốc Anh trong giai đoạn 2022-2024

(ĐVT: %)

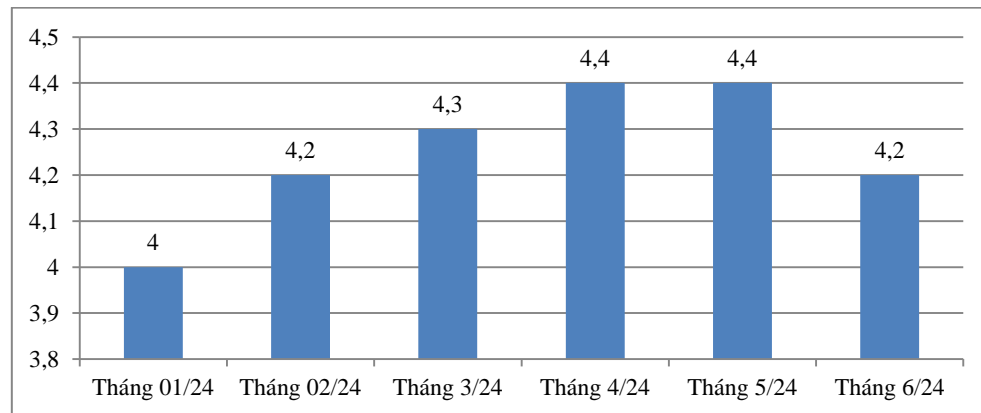


- Tỷ lệ thất nghiệp

Tỷ lệ thất nghiệp ở Vương quốc Anh đã giảm xuống mức 4,2% vào tháng 6/2024, từ mức 4,4% trong tháng 5 và thấp hơn dự báo của thị trường là 4,5%.

Biểu đồ: Tỷ lệ thất nghiệp của Anh trong giai đoạn 2023 - 2024

(ĐVT: %)



Nguồn: Trading Economics

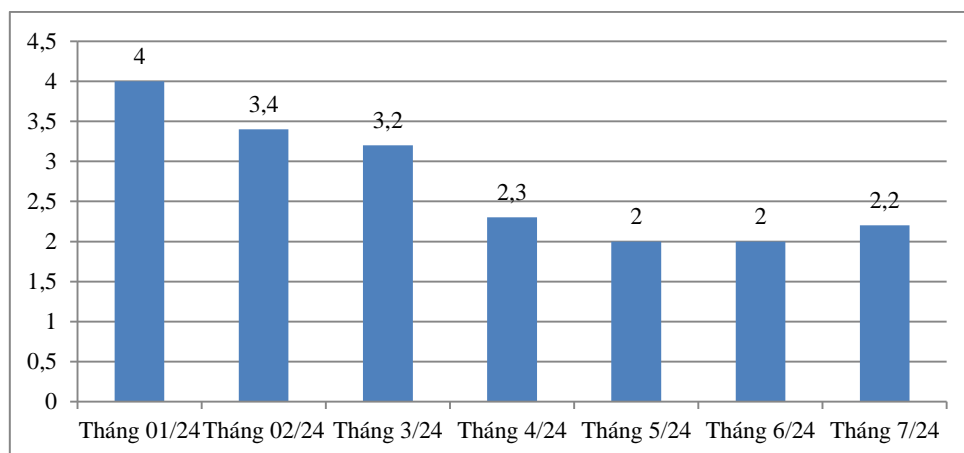
- Lạm phát

Tỷ lệ lạm phát hàng năm ở Vương quốc Anh đã tăng nhẹ lên mức 2,2% vào tháng 7/2024 từ mức 2,0% vào tháng 6, nhưng thấp hơn dự báo của thị trường là 2,3%.

Giá cả tăng nhanh hơn đối với nhà ở và dịch vụ hộ gia đình (3,7% so với 2,3%), vì giá khí đốt (-22,8% so với -37,5%) và điện (-19,5% so với -21%) giảm ít hơn so với tháng trước. Giá cả cũng tăng cao hơn đối với quần áo và giày dép (2,1% so với 1,6%). Mặt khác, lạm phát ổn định đối với thực phẩm và đồ uống không cồn (1,5%). Ngoài ra, lạm phát chậm lại đối với lĩnh vực dịch vụ (5,2%, mức thấp nhất kể từ tháng 6/2022 và thấp hơn dự báo 5,6% của Ngân hàng Trung ương

Anh (BoE)); lĩnh vực nhà hàng và khách sạn (4,9% so với 6,2%); lĩnh vực giải trí và văn hóa (3,7% so với 3,9%); lĩnh vực vận tải (0,2% so với 0,9%) ...

Biểu đồ: Lạm phát Anh trong giai đoạn 2023 - 2024 (ĐVT: %)

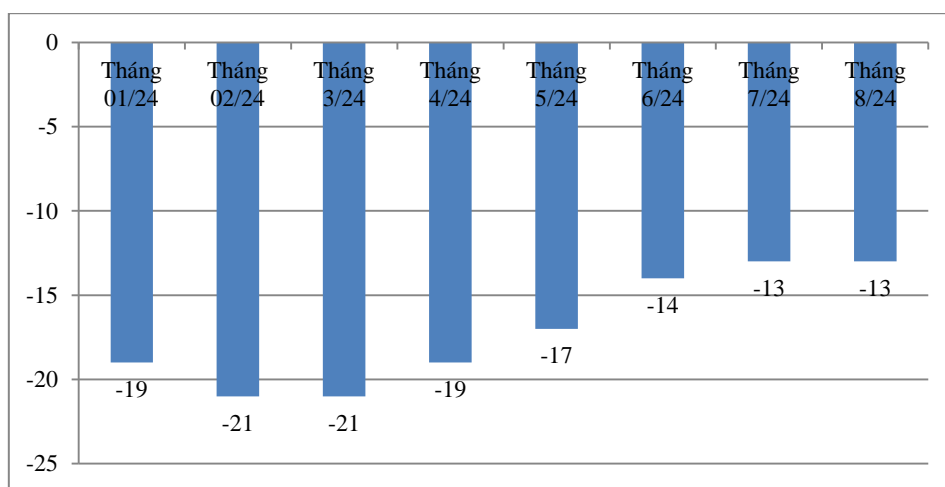


Nguồn: Trading Economics

- *Niềm tin tiêu dùng:*

Chỉ số niềm tin của người tiêu dùng ở Anh đã tăng lên -13 điểm vào tháng 8/2024, giữ nguyên so với tháng liền trước, đây là con số cao nhất kể từ hồi tháng 9/2021. Số liệu phản ánh bức tranh kinh tế tại Anh có nhiều vấn đề cần giải quyết, trong khi chỉ số về tài chính cá nhân được cải thiện thì tâm lý của người dân về nền kinh tế vẫn tồn tại nhiều điều tiêu cực.

Biểu đồ: Chỉ số niềm tin người tiêu dùng Anh trong 8 tháng đầu năm 2024
(ĐVT: Điểm)



Nguồn: Trading Economics

Tình hình thương mại của Vương quốc Anh

Về xuất khẩu:

Theo số liệu thống kê của Trademap, trong tháng 6/2024, xuất khẩu hàng hóa của Vương quốc Anh đến thế giới đạt 39,36 tỷ USD, giảm 9,67% so với tháng 6/2023. Tính chung 6 tháng đầu năm 2024, xuất khẩu hàng hóa của Vương quốc Anh đến thế giới đạt 251,45 tỷ USD, giảm nhẹ 1,42% so với cùng kỳ năm 2023. Trong sáu tháng đầu năm 2023, Vương quốc Anh xuất khẩu sang Việt Nam đạt 465,85 triệu USD, tăng 7,90% so với cùng kỳ năm 2023; chiếm 0,19% tổng kim ngạch xuất khẩu của Anh đến thế giới.

Hiện nay, Việt Nam là thị trường nhập khẩu hàng hóa lớn thứ 52 của Vương quốc Anh trên toàn cầu và là thị trường lớn thứ 4 của Anh tại khu vực Đông Nam Á, xếp sau các thị trường Singapore, Malaysia và Thái Lan. Tỷ trọng nhập khẩu hàng hóa của các thị trường này lần lượt chiếm 1,67%; 0,45% và 0,39% tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Anh đến toàn cầu.

Bảng 1: Tốp 6 thị trường nhập khẩu hàng hóa lớn nhất của Vương quốc Anh tại khu vực Đông Nam Á

(ĐVT: Nghìn USD/%)

Thị trường nhập khẩu	Tháng 6/24	So với Tháng 6/23 (%)	6 tháng đầu năm 2024	So với 6 tháng đầu năm 2023 (%)	Tỷ trọng (%)
Singapore	644.515	-12,17	4.194.692	15,93	1,67
Malaysia	259.323	22,16	1.142.180	6,75	0,45
Thái Lan	163.629	11,56	989.286	-1,15	0,39
Việt Nam	97.508	35,08	465.848	7,90	0,19
Indonesia	70.394	-18,05	422.027	-24,16	0,17
Philippines	60.822	14,99	359.294	-14,83	0,14

Nguồn: Tính toán từ số liệu ITC

Về nhập khẩu:

Theo số liệu thống kê của Trademap, trong tháng 6/2024, nhập khẩu hàng hóa của Vương quốc Anh từ thế giới đạt 71,30 tỷ USD, tăng 7,21% so với tháng 6/2023. Tính chung 6 tháng đầu năm 2024, nhập khẩu hàng hóa của Vương quốc Anh từ thế giới đạt 389,59 tỷ USD, giảm nhẹ 2,51% so với cùng kỳ năm 2023. Trong sáu tháng đầu năm 2023, thị phần hàng hóa của Việt Nam tại Vương quốc Anh chiếm 1,28%, kim ngạch đạt 4,99 tỷ USD, tăng đáng kể 17,44% so với cùng kỳ năm 2023.

Một số mặt hàng mà Vương quốc Anh nhập khẩu từ thế giới có trị giá tăng mạnh trong 6 tháng đầu năm 2024 so với cùng kì năm trước là Quả và quả hạch ăn được; vỏ quả thuộc họ cam quýt hoặc các loại dưa (mã HS 08); Vật liệu thực vật dùng để tết bện; các sản phẩm thực vật chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác (mã HS 14); Ngọc trai tự nhiên hoặc nuôi cấy, đá quý hoặc đá bán quý, kim loại quý, kim loại được dát phủ kim loại quý, và các sản phẩm của chúng; đồ trang sức làm bằng chất liệu khác; tiền kim loại (Mã HS 71), tăng lần lượt là 21,28%; 38,25% và 20,11%. Thị phần các mặt hàng này của Việt Nam tại Vương quốc Anh trong 6

tháng đầu năm 2024 là không đáng kể trong tổng các mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam sang Vương quốc Anh, chỉ có mặt hàng Quả và quả hạch ăn được; vỏ quả thuộc họ cam quýt hoặc các loại dưa chiếm tỷ trọng 1,97% trong cơ cấu hàng hóa chung.

- Một số mặt hàng Vương quốc Anh nhập khẩu nhiều từ thế giới và Việt Nam trong 6 tháng đầu năm 2024:

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Vương quốc Anh nhập khẩu mặt hàng Xe cộ trừ phương tiện chạy trên đường xe lửa hoặc xe điện, và các bộ phận và phụ kiện của chúng (mã HS 87) từ thế giới đạt trị giá là 44,42 tỷ USD, tăng nhẹ 0,14% so với cùng kỳ năm 2023, chiếm tỷ trọng 11,40% tổng nhập khẩu của Vương quốc Anh. Trị giá nhập khẩu mặt hàng này từ Việt Nam trong sáu tháng đầu năm 2024 đạt 23,35 triệu USD, giảm 24,63% so với cùng kỳ năm ngoái, chiếm 0,05% thị phần tại Vương quốc Anh.

Sáu tháng đầu năm 2024, Vương quốc Anh nhập khẩu mặt hàng Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ kiện của các loại máy trên (mã HS 85) từ thế giới đạt trị giá là 34,56 tỷ USD, giảm 4,55% so với cùng kỳ năm 2023, chiếm tỷ trọng 8,87% tổng nhập khẩu của Vương quốc Anh. Trị giá nhập khẩu mặt hàng này từ Việt Nam trong sáu tháng đầu năm 2024 đạt 2,01 tỷ USD, tăng đáng kể 22,72% so với cùng kỳ năm ngoái, chiếm 5,82% thị phần tại Vương quốc Anh.

Bảng: Một số mặt hàng Vương quốc Anh nhập khẩu nhiều từ Việt Nam và thế giới trong 6 tháng đầu năm 2024

(ĐVT: Nghìn USD/%)

Mã HS	Mặt hàng	Vương quốc Anh nhập khẩu từ Việt Nam		Vương quốc Anh nhập khẩu từ thế giới		Thị phần hàng hóa Việt Nam tại Vương quốc Anh (%)	
		6 tháng đầu năm 2024 (Nghìn USD)	So với 6 tháng đầu năm 2023 (%)	6 tháng đầu năm 2024 (Nghìn USD)	So với 6 tháng đầu năm 2023 (%)	Năm 2024	Năm 2023
Tổng		4.993.111	17,44	389.589.683	-2,51	1,28	1,06
'46	Lie và các sản phẩm bằng lie	6.767	24,71	51.228	6,09	13,21	11,24
'65	Mũ và các vật đội đầu khác và các bộ phận của chúng	11.552	19,02	215.614	-7,80	5,36	4,15
'55	Xơ sợi staple nhân tạo	11.236	7,03	212.141	-12,43	5,30	4,33
'09	Cà phê, chè, chè Paragoay và các loại gia vị	82.325	7,53	1.081.275	7,63	7,61	7,62
'42	Các sản phẩm bằng da thuộc; yên cương và bộ yên cương; các mặt hàng du lịch, túi xách và các loại đồ chứa tương tự; các sản phẩm làm từ ruột động vật (trừ tơ từ ruột con tằm)	75.058	-12,22	1.492.663	-9,24	5,03	5,20
'03	Cá và động vật giáp xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác	91.779	7,44	1.481.528	-0,43	6,19	5,74

Mã HS	Mặt hàng	Vương quốc Anh nhập khẩu từ Việt Nam		Vương quốc Anh nhập khẩu từ thế giới		Thị phần hàng hóa Việt Nam tại Vương quốc Anh (%)	
		6 tháng đầu năm 2024 (Nghìn USD)	So với 6 tháng đầu năm 2023 (%)	6 tháng đầu năm 2024 (Nghìn USD)	So với 6 tháng đầu năm 2023 (%)	Năm 2024	Năm 2023
'95	Đồ chơi, thiết bị trò chơi và dụng cụ thể thao; các bộ phận và phụ kiện của chúng	102.660	8,44	2.533.562	-24,26	4,05	2,83
'62	Quần áo và các hàng may mặc phụ trợ, không dệt kim hoặc móc	222.593	-6,55	4.190.480	-11,56	5,31	5,03
'61	Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, dệt kim hoặc móc	242.235	-2,09	4.767.103	-8,58	5,08	4,74
'64	Các loại giày, dép khác có đế ngoài và mũ bằng cao su hoặc plastic	659.458	-3,04	2.527.887	-6,95	26,09	25,03
'85	Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ kiện của các loại máy trên	2.012.249	22,72	34.562.957	-4,55	5,82	4,53

Nguồn: Tính toán từ số liệu của ITC

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG HOÁ CỦA VIỆT NAM VỚI THỊ TRƯỜNG TRONG THÁNG 7/2024

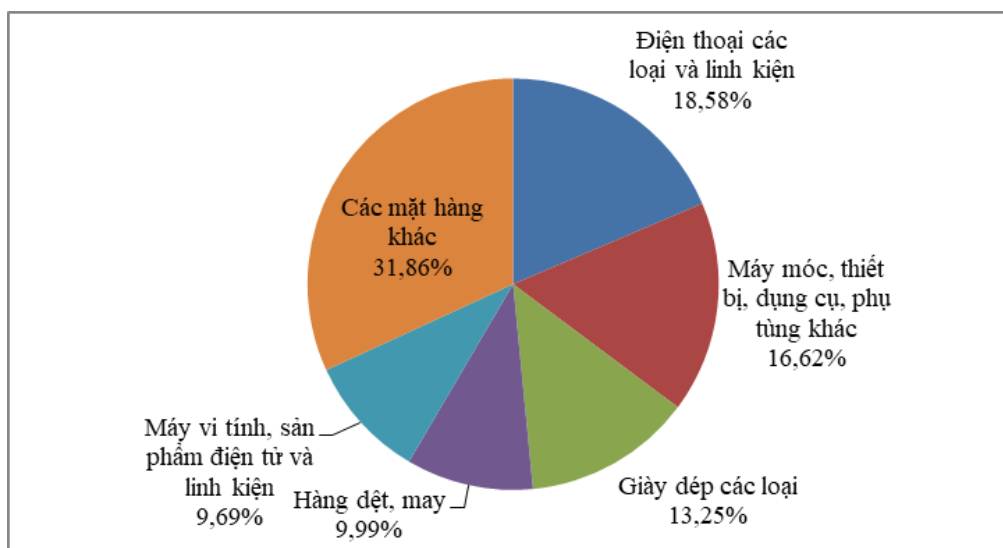
Về xuất khẩu

Theo số liệu thống kê từ Tổng cục Hải quan Việt Nam, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa sang thị trường Vương quốc Anh trong tháng 7/2024 đạt 740,12 triệu USD, tăng 29,1% so với tháng trước đó và tăng 18,25% so với tháng 7/2023. Tính chung trong 7 tháng năm 2024, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Vương quốc Anh đạt 4,31 tỷ USD, tăng 23,39% so với 7 tháng đầu năm 2023.

Doanh nghiệp Việt Nam có nhiều lợi thế cạnh tranh hơn so với các đối thủ khi xuất khẩu sang thị trường Vương quốc Anh bởi được hưởng nhiều ưu đãi về thuế quan từ UKVFTA. Với lợi thế rất lớn từ UKVFTA đã xác lập một lộ trình miễn thuế cho hầu hết sản phẩm Việt Nam nhập khẩu vào Anh và ngược lại. Nhờ đó, nhiều mặt hàng của Việt Nam có lợi thế cạnh tranh vượt trội trên thị trường Anh so với sản phẩm cùng loại xuất xứ từ các nước chưa có FTA với Anh như Trung Quốc, Thái Lan, Malaysia, Indonesia, các nước khu vực Nam Mỹ ... Đáng chú ý, các mặt hàng trái cây tươi, rau củ quả của Việt Nam xuất khẩu sang Anh được miễn thuế, đây là lợi thế lớn mà doanh nghiệp Việt Nam đã và đang nỗ lực tận dụng.

Biểu đồ: Cơ cấu mặt hàng xuất khẩu sang Vương quốc Anh trong 7 tháng đầu năm 2024

(% tính theo trị giá)



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan

Dẫn đầu về các mặt hàng xuất khẩu trong 7 tháng đầu năm 2024 tiếp tục là Điện thoại các loại và linh kiện với kim ngạch đạt 801,48 triệu USD, tăng nhẹ 1,06% so với cùng kỳ năm 2023, chiếm tỷ trọng 18,58% trong tổng kim ngạch xuất khẩu. Tiếp theo là mặt hàng Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác, đạt 717,10 triệu USD, tăng mạnh 40,45% so với cùng kỳ năm 2023, chiếm 16,62% tổng kim ngạch xuất khẩu. Mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu lớn thứ ba là Giày dép các loại, đạt 571,68 triệu USD, tăng 26,87% so với 7 tháng năm 2023, chiếm 13,25% tổng kim ngạch xuất khẩu.

Một số mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng cao trong 7 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 là mặt hàng Cao su; Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện; Dây điện và dây cáp điện; Hàng rau quả; Phương tiện vận tải và phụ tùng, tăng lần lượt là 105,51%; 128,77%; 55,61%; 48,51% và 58,29%. Nhưng ngoài hai mặt hàng Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện và Phương tiện vận tải và phụ tùng chiếm tỷ trọng 9,69% và 2,65% trong cơ cấu chủng loại chung thì các mặt hàng được liệt kê ở trên đều chiếm tỷ trọng không đáng kể trong tổng kim ngạch xuất khẩu từ Việt Nam sang Vương quốc Anh.

Trong khi đó, mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu giảm trong 7 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 là Xơ sợi dệt các loại với kim ngạch đạt 13,07 triệu USD, giảm 7,73%, chiếm tỷ trọng 0,30% trong cơ cấu hàng hóa chung.

Nhìn chung, trong các tháng đầu năm 2024, xuất khẩu hàng hóa sang thị trường Anh tăng đáng kể do kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng chủ lực đều ghi nhận mức tăng; ngoài ra, nền kinh tế Anh cũng đã dần thoát khỏi tình trạng khủng hoảng, các doanh nghiệp Việt Nam tích cực tận dụng ưu đãi thuế quan từ Hiệp định thương mại tự do UKVFTA.

Bảng: Xuất khẩu hàng hóa từ Việt Nam sang Vương quốc Anh trong 7 tháng đầu năm 2024

(ĐVT: USD/%)

Mặt hàng	Tháng 7/2024 (USD)	So với tháng 6/2024 (%)	So với tháng 7/2023 (%)	7 tháng đầu năm 2024 (%)	So với cùng kỳ năm 2023 (%)	Tỷ trọng (%)
Tổng KNXK	740.115	29,1	18,25	4.313.526	23,39	100,00
Điện thoại các loại và linh kiện	163.046	111,97	6,51	801.484	1,06	18,58
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	110.019	63,42	24,93	717.103	40,45	16,62
Giày dép các loại	91.722	11,96	23,82	571.680	26,87	13,25
Hàng dệt, may	81.660	15,33	9,4	431.031	9,72	9,99
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	76.694	-2,83	82,34	418.108	128,77	9,69
Hàng thủy sản	29.623	10,9	4,4	172.501	1,41	4,00
Sắt thép các loại	7.423	-60,34	-68,88	132.112	18,56	3,06

Mặt hàng	Tháng 7/2024 (USD)	So với tháng 6/2024 (%)	So với tháng 7/2023 (%)	7 tháng đầu năm 2024 (%)	So với cùng kỳ năm 2023 (%)	Tỷ trọng (%)
Gỗ và sản phẩm gỗ	17.304	0,25	30,15	124.842	17,85	2,89
Phương tiện vận tải và phụ tùng	30.042	154	186,66	114.211	58,29	2,65
Đồ chơi, dụng cụ thể thao và bộ phận	22.416	38,37	-9,1	104.741	6,69	2,43
Sản phẩm từ chất đẻo	13.689	3,47	27,28	85.215	16,5	1,98
Cà phê	10.135	11,33	58,59	75.886	30,52	1,76
Túi xách, ví, vali, mũ và ô dù	10.641	-8,93	8,1	68.293	11,77	1,58
Hạt điều	11.014	43,56	34,24	59.783	9,7	1,39
Kim loại thường khác và sản phẩm	4.725	-35,44	12,51	42.065	34,02	0,98
Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc	6.174	34,53	43,42	29.321	45,54	0,68
Sản phẩm mây, tre, cói và thảm	2.502	-24,57	-12,22	26.431	1,66	0,61
Hàng rau quả	3.235	-27,45	19,66	21.074	48,51	0,49
Sản phẩm gốm, sứ	1.321	-30,79	-42,14	17.766	12,06	0,41
Sản phẩm từ cao su	2.619	-3,85	12,28	17.375	27,47	0,40
Hạt tiêu	2.995	0,71	98,76	16.748	27,27	0,39
Sản phẩm từ sắt thép	3.839	76,25	26,82	16.389	19,73	0,38
Xơ, sợi dệt các loại	1.865	30,66	-36,72	13.065	-7,73	0,30
Dây điện và dây cáp	1.271	-19,21	1,26	10.616	55,61	0,25

Mặt hàng	Tháng 7/2024 (USD)	So với tháng 6/2024 (%)	So với tháng 7/2023 (%)	7 tháng đầu năm 2024 (%)	So với cùng kỳ năm 2023 (%)	Tỷ trọng (%)
điện						
Giấy và các sản phẩm từ giấy	1.490	-16,05	21,93	10.155	12,21	0,24
Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày	504	-52,02	-11,53	5.651	25,29	0,13
Cao su	258	24,41	72,21	2.549	105,51	0,06
Đá quý, kim loại quý và sản phẩm	680	207,07	141,72	2.073	33,29	0,05
Hàng hóa khác	31.210	6,57	9,58	205.260	16,68	4,76

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan

Về nhập khẩu:

Theo thống kê của Tổng cục Hải quan Việt Nam, tháng 7/2024, nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam từ Vương quốc Anh đạt 70,85 triệu USD, tăng 9,89% so với tháng liền trước nhưng giảm 18,48% so với tháng 7/2023. Trong 7 tháng đầu năm 2024, trị giá nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam từ Vương quốc Anh đạt 440,40 triệu USD, giảm 4,35% so với cùng kỳ năm 2023.

Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác tiếp tục là mặt hàng có trị giá nhập khẩu lớn nhất trong 7 tháng đầu năm 2024, với kim ngạch đạt 98,52 triệu USD, giảm 17,84% so với cùng kỳ năm 2023, chiếm tỷ trọng 22,37% tổng kim ngạch nhập khẩu các loại.

Mặt hàng có kim ngạch nhập khẩu xếp ở vị trí thứ hai trong 7 tháng đầu năm 2024 là Dược phẩm, đạt 43,57 triệu USD, giảm đáng kể 12,97% so với 7 tháng năm 2023, chiếm 9,89% tổng kim ngạch nhập khẩu. Mặt hàng có kim ngạch nhập

khẩu lớn thứ ba là Sản phẩm hóa chất, có kim ngạch đạt 29,58 triệu USD, tăng 8,76% so với cùng kì năm 2023 và chiếm tỷ trọng 6,72% trong tổng kim ngạch nhập khẩu 7 tháng đầu năm 2024.

Một số mặt hàng có kim ngạch nhập khẩu tăng trưởng cao trong 7 tháng đầu năm 2024 so với 7 tháng đầu năm 2023 là mặt hàng Phương tiện vận tải khác và phụ tùng; Chất thơm, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Điện thoại các loại và linh kiện; Cao su, tăng lần lượt là 220,52%; 96,12%; 95,48% và 190,51%. Trong đó, chỉ có hai mặt hàng Phương tiện vận tải khác và phụ tùng; Chất thơm, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh chiếm tỷ trọng lần lượt là 5,41% và 2,73%, còn các mặt hàng còn lại chiếm tỷ trọng không đáng kể trong cơ cấu chủng loại chung.

Một số mặt hàng có kim ngạch nhập khẩu giảm mạnh trong 7 tháng đầu năm 2024 so với 7 tháng đầu năm 2023 là Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện; Nguyên phụ liệu dược phẩm; Sắt thép các loại; Phế liệu sắt thép, giảm lần lượt 30,75%; 46,87%; 38,89% và 99,58%. Ngoài mặt hàng Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện chiếm tỷ trọng 2,08%, các mặt hàng còn lại chiếm tỷ trọng không đáng kể trong cơ cấu chủng loại chung.

Bảng: Nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam từ Vương quốc Anh trong 7 tháng đầu năm 2024

Mặt hàng	Tháng 7/2024 (USD)	So với tháng 6/2024 (%)	So với tháng 7/2023 (%)	7 tháng đầu năm 2024 (%)	So với cùng kỳ năm 2023 (%)	Tỷ trọng (%)
Tổng KNNK	70.852	9,89	-18,48	440.403	-4,35	100,00
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	13.540	-0,79	-55,47	98.515	-17,84	22,37

Dược phẩm	9.447	60,73	56,92	43.569	-12,97	9,89
Sản phẩm hóa chất	5.514	17,32	70,64	29.575	8,76	6,72
Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày	4.228	46,2	-21,32	24.724	-0,55	5,61
Phương tiện vận tải khác và phụ tùng	961	-54,26	-37,08	23.845	220,52	5,41
Hàng thủy sản	4.450	30,18	54,29	22.210	10,8	5,04
Ô tô nguyên chiếc các loại	1.119	0,6	-71,23	13.256	-29,04	3,01
Sản phẩm từ chất dẻo	1.959	0,04	-18,51	13.161	4,59	2,99
Chất thơm, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	907	-55,37	31,45	12.034	96,12	2,73
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	1.045	-12,95	-86,81	9.152	-30,75	2,08
Sản phẩm từ sắt thép	1.497	-7,05	8,87	8.465	-6,6	1,92
Thuốc trừ sâu và nguyên liệu	1.600	175,75	56,31	7.242	-11,3	1,64
Vải các loại	683	-27,6	-50,52	5.377	-16,03	1,22
Chất dẻo nguyên liệu	589	-43,21	1,65	4.966	1,76	1,13
Hóa chất	278	2,66	-43,76	2.869	12,19	0,65
Sản phẩm từ cao su	362	40,02	-12,49	1.804	-0,07	0,41
Kim loại thường khác	283	237,59	456,44	1.298	-16,81	0,29

Nguyên phụ liệu dược phẩm	207	-17,31	14,98	1.233	-46,87	0,28
Máy ảnh, máy quay phim và linh kiện	73	-86,09	-38,64	1.130	-29,23	0,26
Điện thoại các loại và linh kiện	42	-84,55		1.122	95,48	0,25
Thức ăn gia súc và nguyên liệu	67	-40,23	161,13	613	-22,04	0,14
Cao su	173		346,5	516	190,51	0,12
Sắt thép các loại	0			510	-38,89	0,12
Phế liệu sắt thép	0	-100		27	-99,58	0,01
Hàng hóa khác	21.826	11,55	29,36	113.190	-0,12	25,70

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan

- Về cán cân thương mại

Tính riêng tháng 7/2024, kim ngạch thương mại hai chiều giữa Việt Nam và Vương quốc Anh đạt 810,97 triệu USD, tăng 13,77% so với tháng 7/2023. Trong tháng 7/2024, Việt Nam xuất siêu sang Vương quốc Anh 669,26 triệu USD.

Trong 7 tháng đầu năm 2024, kim ngạch thương mại hai chiều giữa Việt Nam và Vương quốc Anh đạt 4,75 tỷ USD, tăng 20,16% so với cùng kỳ năm 2022. Việt Nam xuất siêu sang Vương quốc Anh trong 7 tháng đầu năm 2024, đạt 3,87 tỷ USD.

Bảng: Cán cân thương mại của Việt Nam – Vương quốc Anh trong tháng 7 và 7 tháng năm 2024 (ĐVT: USD/%)

Hoạt động	Tháng 7/2024 (USD)	So với tháng 7/2023 (%)	7 tháng đầu năm 2024 (USD)	So với 7 tháng đầu năm 2023 (%)
Việt Nam xuất khẩu sang Vương quốc Anh	740.115.014	18,25	4.313.526.480	23,39
Việt Nam nhập khẩu từ Vương quốc Anh	70.851.745	-18,48	440.403.408	-4,35
Thương mại hai chiều	810.966.759	13,77	4.753.929.888	20,16
Cán cân thương mại	669.263.269	24,17	3.873.123.072	27,60

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan

Nhìn chung, trong 7 tháng đầu năm 2024, hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa giữa Việt Nam và Vương quốc Anh diễn ra tương đối sôi động và đạt nhiều kết quả tích cực. Phần lớn các mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam sang Anh đều tăng trưởng đáng kể so với cùng kỳ năm 2023.

Theo thông tin từ Thương vụ Việt Nam tại Anh (kiêm nhiệm Ailen), doanh nghiệp và hàng hóa Việt Nam có nhiều cơ hội tại thị trường Anh nhờ được hưởng ưu đãi về thuế quan từ UKVFTA. Đây chính là cơ sở để hàng hóa Việt Nam từng bước thâm nhập sâu hơn vào thị trường này và tạo được niềm tin vững chắc cho người tiêu dùng nước sở tại. Đặc biệt, doanh nghiệp Việt Nam có nhiều cơ hội xuất khẩu các mặt hàng như cao su; điện thoại và linh kiện các loại; cà phê, rau quả thực phẩm, giày da, gạo ..., đều là những mặt hàng thế mạnh sang Vương quốc Anh. Trong thời gian gần đây, xu hướng tiêu thụ các mặt hàng trên của người dân Anh

ngày càng nhiều, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp Việt Nam tăng cường xuất khẩu.

Bảng: Tỷ trọng xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang thị trường Vương quốc Anh so với toàn khối CPTPP

(ĐVT: Nghìn USD/%)

Thị trường	Tháng 7/2024	Trị giá so với tháng 6/24 (%)	Trị giá so với tháng 7/23 (%)	7 tháng đầu năm 2024 (USD)	So với 7 tháng đầu năm 2023 (%)	Thị phần (%)
Toàn khối CPTPP	5.113.174	15,85	20,79	31.803.028	12,44	100,00
Brunây	1.003	-24,32	-37,4	86.853	644,96	0,27
Singapore	461.885	14,46	30,26	2.975.444	26,71	9,36
Pê Ru	36.906	28,85	-2,59	254.621	-8,51	0,80
Úc	614.041	7,49	44,35	3.760.982	32,14	11,83
Nhật Bản	2.313.686	21,09	18,62	13.727.977	4,85	43,17
New Zealand	66.777	27,21	12,06	396.330	6,03	1,25
Chile	73.313	21,52	-31,31	749.783	11,77	2,36
Mexico	532.444	31,4	33,73	3.169.587	23,67	9,97
Canada	583.324	11,61	14,15	3.635.491	12,21	11,43
Malaysia	429.795	-6,05	10,82	3.045.959	6,53	9,58
<i>Vương quốc Anh</i>	<i>740.115</i>	<i>29,1</i>	<i>18,25</i>	<i>4.313.526</i>	<i>23,39</i>	<i>13,56</i>

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan

CƠ HỘI GIAO THƯƠNG GIỮA VIỆT NAM VÀ VƯƠNG QUỐC ANH

Vương quốc Anh là một đối tác rất quan trọng đối với Việt Nam, vì vậy việc quốc gia này gia nhập Hiệp định CPTPP sẽ tạo thêm thị trường xuất khẩu hàng hóa

cho các mặt hàng thế mạnh của Việt Nam. Đại sứ Vương quốc Anh tại Việt Nam cho biết khi Anh tham gia vào các Hiệp định như CPTPP và UKVFTA, sẽ mang lại nhiều lợi ích to lớn cho hợp tác thương mại song phương trong nhiều lĩnh vực, đặc biệt với sản phẩm nông nghiệp hay lĩnh vực thương mại kỹ thuật số.

Bên cạnh đó, Vương quốc Anh đã có văn bản chính thức công nhận Việt Nam là một nền kinh tế thị trường. Việc này mang lại rất nhiều thuận lợi và cơ hội cho doanh nghiệp Việt Nam trong các cuộc điều tra phòng vệ thương mại, đặc biệt là điều tra chống bán phá giá. Đồng thời, hàng hoá của Việt Nam xuất khẩu sang thị trường này sẽ không chịu sự phân biệt đối xử, được áp dụng mức thuế chống bán phá giá hợp lý hơn so với hiện nay.

Về phía Thương vụ Việt Nam tại Anh:

- Trong thời gian qua, Thương vụ đã đẩy mạnh công tác kết nối, mở rộng mạng lưới với cộng đồng Doanh nghiệp Anh và Doanh nghiệp Việt Nam tại Anh để kết nối giới thiệu đối tác cho doanh nghiệp Việt Nam; ngoài ra tăng cường việc cung cấp cho doanh nghiệp Việt Nam các thông tin cập nhật về tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa, các quy định nhập khẩu vào Vương quốc Anh;
- Thương vụ tiếp tục duy trì cập nhật thông tin trên website www.vietnamtradeoffice.co.uk để phổ biến thông tin chính sách và cơ hội thị trường cho doanh nghiệp; đồng thời trả lời kịp thời các đề nghị hỗ trợ của doanh nghiệp Việt Nam liên quan đến thị trường Anh, tìm và xác minh đối tác tại Anh, hỗ trợ giải chấp thương mại;
- Thương vụ cũng sẽ tích cực làm việc với các hệ thống siêu thị Anh, tiếp tục triển khai dưới sự chỉ đạo hướng dẫn Vụ Âu Mỹ đưa hàng hóa Việt Nam vào chuỗi siêu thị Anh, tiếp tục triển khai trong năm 2024; tham gia các Hội thảo tư vấn, tuyên truyền hỗ trợ Xuất khẩu của Vụ Thị trường châu Âu – châu Mỹ

và Cục Xúc tiến thương mại - Bộ Công Thương tổ chức; tham gia các Hội chợ thương mại chuyên ngành, các chương trình quảng bá xúc tiến thương mại theo kế hoạch được phê duyệt.

TRIỂN VỌNG VÀ DỰ BÁO

Nhờ có UKVFTA, mặt hàng thủy sản của Việt Nam trở nên cạnh tranh hơn tại thị trường Anh so với các đối thủ lớn như Trung Quốc, Philippines, Thái Lan ... Thêm vào đó, với việc Anh tham gia CPTPP, khả năng tiếp cận các mặt hàng nông sản, thủy sản của Việt Nam sẽ ngày càng tăng cao hơn trong thời gian tới.

Trong những năm qua, các doanh nghiệp Việt Nam đều rất nỗ lực trong việc giảm phát thải, áp dụng quy trình hữu cơ, xây dựng ngành phát triển theo hướng bền vững. Vì vậy, điều này sẽ tạo được thiện cảm cho người tiêu dùng Anh, những người luôn ưu tiên các mặt hàng an toàn, thân thiện với môi trường và đảm bảo tiêu chuẩn đạo đức. Tại nhiều cuộc gặp gỡ, xúc tiến thương mại gần đây, nhiều doanh nghiệp Việt Nam bày tỏ sự quan tâm, coi trọng tới thị trường Anh và đánh giá cao về tiềm năng, triển vọng đối với các mặt hàng nông thủy sản.

Trong thời gian tới, với sự hỗ trợ của đại diện Bộ Công Thương cùng các cơ quan chức năng phụ trách việc xúc tiến đầu tư và thương mại, doanh nghiệp trong nước sẽ chuẩn bị các kế hoạch quảng bá, giới thiệu sản phẩm tham gia vào các chương trình hội chợ, giao thương và kết nối hợp tác. Từ đó tiếp cận với nhiều đối tượng khách hàng hơn, tạo ra cơ hội thúc đẩy xuất khẩu sang thị trường Vương quốc Anh và tăng cường hợp tác thương mại song phương với quốc gia này.

